

thuế đã thu các năm trước, và gây khó khăn cho việc thu thuế từ nay về sau, gây suy ty cho nhân dân ở các khu khác.

Ở Tả ngạn có hiện tượng kéo tụt sản lượng xuống thấp, xấp xỉ sản lượng năm 1955, nên có sự suy bì giữa vùng mới giải phóng với vùng du kích cũ, vì sản lượng ở vùng mới giải phóng sản lượng diện tích năm 1955 định tương đối sát, còn sản lượng diện tích năm 1955 của vùng căn cứ du kích cũ thì còn thấp nhiều. Tư tưởng của cán bộ nhất là ở tỉnh, huyện là muốn kéo diện tích, sản lượng vùng mới giải phóng xuống ngang mức 1955 của vùng căn cứ du kích, chứ không quyết tâm đấu tranh đưa những nơi còn thấp lên cho đúng thực tế, đúng chính sách.

Tình trạng trên rất nghiêm trọng. Các khu cần có nhận thức đúng đối với những vấn đề nêu ra trên đây *ương quyết dứt vấn đề lãnh đạo chặt chẽ những nơi đang làm và sửa chữa lệch lạc ở những nơi làm chưa đúng*, đồng thời phải tranh thủ thời gian, hết tháng 2 phải sửa xong diện tích, sản lượng; đến 15-3 phải thu xong.

Cần nhận rõ tính chất cuộc đấu tranh hiện nay trong việc sửa chữa diện tích, sản lượng. Đó là mối quan hệ giữa Chính phủ một bên, và nông dân đã được chia ruộng đất một bên. Muốn đạt kết quả tốt, phải tăng cường giáo dục quần chúng, phát động tư tưởng, rồi dựa vào những phần tử giác ngộ nhất trong quần chúng mà tiến hành công tác. Trong quá trình sửa chữa, không nên quá lệ thuộc vào các tài liệu cũ nhưng cũng không được gác bỏ hết những cơ sở đã xây dựng trong 5 năm làm thuế.

Bộ Tài chính sẽ gửi thông tri chi tiết về cách làm.

Yêu cầu các khu tăng cường lãnh đạo, tập trung lực lượng, cố gắng đẩy mạnh công tác sửa diện tích, sản lượng để mau chóng hoàn thành nhiệm vụ thu thuế.

Ủy ban Hành chính Liên khu 3 cần đặt kế hoạch cụ thể chấn chỉnh gấp tình trạng hiện nay. Các khu khác nên rút kinh nghiệm Liên khu 3 cố gắng làm cho tốt để khỏi sửa đi sửa lại.

Nhận được thông tư, các khu bố trí kế hoạch và thực hiện thế nào, xin báo cáo ngay về Phủ Thủ tướng và Bộ Tài chính.

Hà-nội, ngày 20 tháng 2 năm 1957.

PHẠM-VĂN-ĐỒNG

**NGHỊ ĐỊNH số 056-TTg ngày 21-2-1957**  
quy định tạm thời chế độ thuế doanh nghiệp đánh vào các nghề làm gia công cho Mậu dịch quốc doanh và cho các cơ quan Chính phủ.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Chiều thể lệ hiện hành về thuế doanh nghiệp và thuế lợi tức doanh nghiệp,*

*Chiều đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Tài chính,*

NGHỊ ĐỊNH :

*Điều 1.*— Nay tạm thời quy định chế độ thuế doanh nghiệp đánh vào các nghề làm gia công cho Mậu dịch quốc doanh và cho các cơ quan Chính phủ như sau :

1) *Được miễn thuế doanh nghiệp :*

- Đan len, đan sợi (không dùng máy),
- Làm đồ bạc, đồ ngà,
- Thêu, rua, ren,
- Làm dép cao-su (bằng sảm lớp ô-tô cũ).
- Làm hộp giấy,
- Làm đồ mây song,
- Làm thảm dứa,
- Dệt chiếu màu,
- May tay quần áo,
- Làm găng tay, ghệt chân bằng vải bạt,
- Làm giấy an toàn, thông tin, giấy bó cột điện.

2) *Phải chịu thuế doanh nghiệp :*

a) *Với thuế suất 3% :*

- May quần áo (bằng máy may),
- Làm đồ da,
- Làm bao tải (bằng phương tiện thô sơ),
- Dệt chiếu xe — nt —
- Dệt vải khổ hẹp — nt —
- Dệt vải khổ rộng — nt —
- Dệt màn — nt —
- Làm chỉ khâu (quay tay),

b) *Với thuế suất 5% :*

- Làm chỉ khâu (bằng máy quay),
- Dệt lụa (bằng phương tiện thô sơ),
- Dệt khăn quàng — nt —
- Dệt khăn mặt — nt —
- Dệt thắt lưng vải — nt —
- Ép dầu — nt —
- Dệt áo rét — nt —
- Làm đồ nhôm — nt —
- Làm xà phòng — nt —
- Làm giấy giầy — nt —
- Làm bắc đèn — nt —

99669208

LawSoft \* Tel: +84 3845 6684 \* www.ThuVienPhapLuat.com

**Điều 2.**— a) *Thuế lợi tức doanh nghiệp*: Những nhà làm gia công được tạm thời miễn thuế doanh nghiệp, thì cũng không phải nộp thuế lợi tức doanh nghiệp.

b) *Thuế hàng hóa*: Đối với các nghề làm gia công nói ở điều 1, ngoài phần thuế doanh nghiệp và lợi tức doanh nghiệp đã quy định miễn hay đánh thuế như đã nói ở trên, nếu có loại hàng nào thuộc loại chịu thuế hàng hóa, thì Mậu dịch quốc doanh hay cơ quan Chính phủ đặt số hàng đó vẫn phải nộp thuế hàng hóa.

**Điều 3.**— Nghị định này thi hành kể từ tháng 3 năm 1957.

**Điều 4.**— Ông Bộ trưởng Bộ Tài chính chiếu nghị định này thi hành.

Hà-nội, ngày 21 tháng 2 năm 1957

PHẠM-VĂN-ĐỒNG

## CÁC BỘ

### BỘ LAO ĐỘNG

**THÔNG TƯ số 3-LĐ ngày 22-1-1957 tạm thời hướng dẫn thực hiện các loại tiền thưởng áp dụng cho các xí nghiệp quốc gia và quốc doanh.**

Trong phong trào thi đua thực hiện kế hoạch Nhà nước, công nhân và nhân viên xí nghiệp đã có nhiều cố gắng. Nhiều cá nhân tăng năng suất; nhiều đơn vị xí nghiệp đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch từng thời gian. Trong quá trình sản xuất đã có nhiều sáng kiến có tác dụng tăng năng suất, tiết kiệm nguyên vật liệu, nâng cao chất lượng, giảm giá thành sản phẩm.

Để khuyến khích công nhân cố gắng trau dồi nghề nghiệp phát huy nhiệt tình lao động, thi đua hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch nhà nước, đồng thời để bồi dưỡng cho những người có thành tích cố gắng trong sản xuất, cần nghiên cứu đặt các loại tiền thưởng như là:

- Thưởng tăng năng suất.
- Thưởng hoàn thành nhiệm vụ.
- Thưởng tiết kiệm.
- Thưởng sáng kiến phát minh.

Trong khi chờ đợi Chính phủ ban hành bản điều lệ chính thức, Bộ Lao động tạm thời hướng dẫn việc áp dụng các loại tiền thưởng trên để rút kinh nghiệm.

Mong các Bộ, các ngành, chiếu theo những nguyên tắc đề ra ở thông tư này, cùng với Bộ Lao động đặt kế hoạch cụ thể cho các xí nghiệp tiến hành và theo dõi một vài thí điểm để rút kinh nghiệm.

## A. — THƯỞNG TĂNG NĂNG SUẤT:

a) **Thưởng tăng năng suất áp dụng cho những công nhân trực tiếp sản xuất quy định như dưới đây:**

Thưởng tăng năng suất áp dụng cho những người công nhân ăn lương tháng ăn lương ngày, hoặc lương giờ, đã vượt mức sản xuất hoặc rút ngắn tiêu chuẩn thời gian sản xuất do xí nghiệp ấn định.

*Thí dụ:* Ở một xí nghiệp dệt.

Mức sản xuất ấn định là 22 thước, nếu dệt được trên 22 thước là tăng năng suất và được thưởng phần dệt vượt mức ấy.

Ở một xí nghiệp sửa chữa.

Mức sản xuất ấn định cho một thợ đúc phải làm là một piston, một segment, hai pignon trong 8 tiếng. Nếu người thợ đó đã thực hiện được mức sản xuất trong 7 tiếng thì được thưởng tăng năng suất theo thời gian đã rút ngắn, tức là 1 tiếng.

— Việc quy định thưởng tăng năng suất phải nhằm khuyến khích những cá nhân hay đơn vị sản xuất trực tiếp làm ra những sản phẩm chính của xí nghiệp cần đẩy mạnh tăng năng suất hoặc rút ngắn tiêu chuẩn thời gian sản xuất để bảo đảm được kế hoạch kinh doanh của xí nghiệp và hạ giá thành. Tránh thưởng tràn lan, không có tác dụng khuyến khích đẩy mạnh sản xuất. Và giá trị quyết những khâu yếu trong sản xuất.

*Thí dụ:* Mỏ than Hồng-gai. Sản xuất than hoa cần đẩy mạnh tăng số lượng thì áp dụng tiền thưởng tăng năng suất. Ngược lại than cám sản xuất có hạn hoặc không tiêu thụ được thì không đặt ra tiền thưởng tăng năng suất.

### b) **Mức ấn định hàng tháng:**

Được tính thưởng tăng năng suất những người đã cố gắng vượt mức hàng tháng (ngày tăng bù cho ngày hụt mức) và bảo đảm đúng tiêu chuẩn kỹ thuật và chất lượng sản phẩm, tiêu chuẩn nguyên vật liệu.

Những công việc do nhiều người hợp lực với nhau mới làm thành thì mức sản xuất và cách tính thưởng sẽ áp dụng chung cho số người đó (kíp, nhóm).

*Thí dụ:* 4 người thành 1 kíp rên, kíp xeo gỗ, 2 người thành 1 cặp xẻ gỗ thì mức sản xuất và cách tính thưởng tăng năng suất đặt chung cho cả kíp rên, kíp xeo gỗ và cặp xẻ gỗ.

2. — Mức hàng tháng định ra căn cứ theo số giờ thực tế phải sản xuất trong tháng. *Thí dụ:* Trường hợp người công nhân ốm phải nghỉ việc thì chỉ được trừ mức không sản xuất của những ngày nghỉ đã quy định theo tỷ lệ ốm trung bình hàng tháng cho công nhân trong xí nghiệp.